
Bản án số: 19/2018/HSST
Ngày: 24/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Việt Minh

Các hội thẩm nhân dân:

1. ông Lê Minh Trí;

2. bà Nguyễn Thị Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: ông Phạm Văn Hiệu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 230/2017/TLST- HS ngày 26 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/HSST-QĐ ngày 10/01/2018 đối với bị cáo:

Phan Thành T, sinh năm: 1997 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: khu phố 3, phường P, TP.P, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Cao đài; Nghề nghiệp: lao động biển; Trình độ học vấn: 06/12; con ông Phan Thanh H và bà Bùi Thị Kim P. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất.

Tiền án: Không. Tiền sự: không.

Bị cáo đang tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Bà Nguyễn Vy K, sinh năm: 1982 (vắng mặt)
Trú tại: Khu phố 3, phường Phú H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 30/5/2017, Phan Thành T đến tiệm tạp hóa nhà chị Nguyễn Vy K để mua thuốc lá hút nhưng không thấy chị K mà chỉ thấy bà Mai là mẹ của chị K đang nằm ngủ trên nền nhà trong tiệm tạp hóa, T gọi nhưng bà M không thức nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. T đi đến chiếc bàn gần cửa ra vào, kéo hộc bàn ra, lấy một vỏ hộp bánh quy trong đó chứa

nhiều thẻ cào điện thoại các loại rồi đóng hộp bàn lại bỏ về nhà mình. Trên đường về nhà, T lấy hết số thẻ cào điện thoại trộm cắp được bỏ vào túi quần rồi vứt vỏ hộp bánh đựng thẻ cào vào thùng rác bên đường. Khi về nhà T lấy 03 cái (gồm 01 cái card Viettel 50.000 đồng, 01 cái Viettel 20.000 đồng, 01 cái Vietnamobile 10.000 đồng) nạp vào điện thoại để sử dụng, số còn lại T bỏ vào túi bằng vải rồi cất giấu trong ống nhựa gần nhà vệ sinh nhà T.

Sáng ngày 31/05/2017 chị Nguyễn Vy K phát hiện bị mất cắp tài sản, qua kiểm tra camera an ninh lắp trong tiệm tạp hóa đã phát hiện toàn bộ hành vi trộm cắp của Phan Thành T nên đã báo công an phường P. Tại cơ quan Công an, T đã khai nhận hành vi trộm cắp của mình, đồng thời giao nộp toàn bộ tang vật liên quan đến việc trộm cắp tài sản gồm:

- 25 thẻ cào Viettel loại 50.000 đồng; 09 thẻ cào Viettel loại 20.000 đồng; 08 thẻ cào Viettel (4G Speed) loại 20.000 đồng; 03 thẻ cào Viettel loại 10.000 đồng; 05 thẻ cào Mobifone loại 50.000 đồng; 06 thẻ cào Mobifone loại 20.000 đồng; 34 thẻ cào Mobifone loại 10.000 đồng; 08 thẻ cào Vietnamobile loại 20.000 đồng; 11 thẻ cào Vietnamobile loại 10.000 đồng; 07 thẻ cào Vinaphone loại 20.000 đồng; 14 thẻ cào Vinaphone loại 10.000 đồng.

- 01 túi vải màu vàng có dây rút màu đen; 01 điện thoại hiệu Mastel màu trắng bên trong có gắn 02 sim điện thoại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 116 ngày 16/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Tp. Phan Thiết kết luận:

- 25 thẻ cào Viettel loại 50.000 đồng; 09 thẻ cào Viettel loại 20.000 đồng; 08 thẻ cào Viettel (4G Speed) loại 20.000 đồng; 03 thẻ cào Viettel loại 10.000 đồng; 05 thẻ cào Mobifone loại 50.000 đồng; 06 thẻ cào Mobifone loại 20.000 đồng; 34 thẻ cào Mobifone loại 10.000 đồng; 08 thẻ cào Vietnamobile loại 20.000 đồng; 11 thẻ cào Vietnamobile loại 10.000 đồng; 07 thẻ cào Vinaphone loại 20.000 đồng; 14 thẻ cào Vinaphone loại 10.000 đồng. Tổng tài sản trị giá 2.690.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel màu trắng, bên trong có gắn 02 sim điện thoại của Phan Thành T không liên quan đến việc trộm cắp tài sản của T nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Tp. Phan Thiết đã xử lý vật chứng, trả lại cho Phan Thành T. Và trả lại toàn bộ số thẻ cào điện thoại cho bị hại là chị Nguyễn Vy K, hiện chị K không yêu cầu bồi thường về phần dân sự.

Với các hành vi nêu trên nên ngày 06/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã có Cáo trạng số 01/QĐ/KSĐT/VKS-HS để truy tố bị cáo T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu lời luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình là do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 130 thẻ cào điện thoại của chị Nguyễn Vy K có trị giá 2.690.000 đồng. Vì các hành vi trên nên Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Khi

quyết định hình phạt đề nghị hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự theo quy định tại điểm h, p khoản 01, khoản 02 Điều 46 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về bồi thường dân sự: Người bị hại Nguyễn Vy K vắng mặt tại phiên tòa nhưng thể hiện tại hồ sơ vụ án đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, nay không yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự và làm đơn bãi nại cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 30/5/2017, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người khác, Phan Thành T đã lén lút trộm cắp 130 thẻ cào điện thoại (trị giá 2.690.000 đồng) để trong hộc bàn tại tiệm tạp hóa của chị Nguyễn Vy K. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do vậy, cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 06/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 01 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức nhất định về mặt pháp luật, thế nhưng chỉ vì cần tiền tiêu xài cá nhân nên đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 130 thẻ cào di động có trị giá 2.690.000 đồng. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội cần phải xử lý nghiêm nhằm để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, p khoản 01, khoản 02 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định và chỉ nhất thời phạm tội. Cho nên cần áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho gia đình và UBND nơi cư trú giám sát, giáo dục là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel màu trắng, bên trong có gắn 02 sim điện thoại của Phan Thành T không liên quan đến việc trộm cắp tài sản của T nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Tp. Phan Thiết đã xử lý vật chứng, trả lại cho Phan Thành T; Và trả lại toàn bộ số thẻ cào điện thoại cho bị hại là chị Nguyễn Vy K, hiện chị K không yêu cầu bồi thường về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét; 01 túi vải màu vàng có dây rút màu đen thu giữ của bị cáo (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết) do không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về phần bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, Nguyễn Vy K vắng mặt nhưng thể hiện tại hồ sơ vụ án là đã nhận lại các thẻ cào bị chiếm đoạt, bà Khả không yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự và xin bãi nại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- *Căn cứ:* khoản 01 Điều 138; điểm h, p khoản 01, khoản 02 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

- *Tuyên bố :* Bị cáo Phan Thành T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- *Xử phạt:* Phan Thành T 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phan Thành T cho gia đình và UBND phường P, thành phố P T, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

* *Biện pháp tư pháp:* Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Trả lại cho bị cáo Phan Thành T 01 túi vải màu vàng có dây rút màu đen thu giữ của bị cáo (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; của người bị hại là 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:

-VKSND tp Phan Thiết;

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

VÕ VIỆT MINH